**BÀI 3:**

**NHỮNG GÓC NHÌN VĂN CHƯƠNG**

**(Nghị luận văn học)**

**Tiết 29,30: VĂN BẢN 2:**

**HÌNH ẢNH HOA SEN TRONG BÀI CA DAO**

**“TRONG ĐẦM GÌ ĐẸP BẰNG SEN”**

***(Theo Hoàng Tiến Tựu)***

**I. MỤC TIÊU:**

***1. Năng lực:***

- Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận than tích một tác phẩm văn học; mục đích và nội dung chính của văn bản; chỉ ra mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mực đích của nó.

- Nếu được những trải nghiệm trong cuộc sống, đã giúp bản thân hiểu hơn các ý tưởng hay vấn đề đặt ra trong văn bản.

***2. Phẩm chất:***

*-* Có lòng nhân ái qua việc trân trọng, thống hiểu góc nhìn của mọi người.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Giáo án;

- Bảng giao nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp.

- Máy tính, ti vi thông minh, bảng, phấn.

- SGK, SGV.

- Giấy A0/ bảng phụ để HS trình bày kết quả thảo luận nhóm.

**2. Chuẩn bị của học sinh:**SGK, SBT Ngữ văn 7, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***KHỞI ĐỘNG*** | |
| **B1: Giao nhiệm vụ học tập** - GV Chiếu các ô chữ cho HS lần lượt lựa chọn, HS trả lời câu hỏi GV đưa ra để tìm ra ô chữ đáp án, từ việc lập mở các ô chữ để tìm **từ khóa** của các ô chữ. **Câu hỏi:**  *1. Điền vào chỗ trống trong câu ca dao sau:* ***Ai ơi! Về tới … …, Cá tôm sẵn bắt, lúa trời sẵn ăn****.*   1. *Loài hoa biểu trưng cho một nước được gọi là gì?* 2. *Là thơ ca dân gian Việt Nam được truyền miệng dưới dạng những câu hát không theo một điệu nhất định, thường phổ biến theo thể thơ lục bát cho dễ nhớ, dễ thuộc gọi là gì?*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ học tập:**- HS lựa chọn ô chữ muốn trả lời, suy nghĩ trả lời câu hỏi**B3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:**- 3 HS lựa chọn các ô chữ, lần lượt trả lời câu hỏi, các bạn khác bổ sung và tìm từ khóa**B4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** GV nhận xét ý kiến của học sinh, đưa ra định hướng dẫn dắt   1. **Tháp Mười** 2. **Quốc hoa** 3. **Ca dao**   **Từ khóa: HOA SEN**  => Hoa sen là loại hoa rất quen thuộc với mỗi chúng ta, không chỉ thế trong lòng mỗi người dân Việt, hoa sen là loài hoa tượng trưng cho vẻ đẹp tươi sáng, cao sang và thuần khiết, mang tính chất dân tộc. Và nếu như các em yêu thích ca dao dân ca nước mình, hẵn chúng ta đã từng bắt gặp hình ảnh hoa sen trong các câu hát dân ca như: *Tháp Mười đẹp nhất bông sen*  *Việt Nam đẹp nhất có tên Bác Hồ*  Hay bài ca dao:  Trong đầm gì đẹp bằng sen Lá xanh bông trắng lại chen nhị vàng Nhị vàng bông trắng lá xanh Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.  Hoa sen đã đi vào trong văn hóa trong đời sống của Người Việt với nhiều vẻ đẹp, nhiều ý nghĩa. Chính vì thế, hoa sen luôn là nguồn cảm hứng bất tận của thi ca và nghệ thuật… có nhiều nhà nghiên cứu cũng đã viết rất hay và sâu sắc về ý nghĩa của hoa sen trong văn hóa của người Việt nói chung, trong những câu ca dao nói riêng. Ngày hôm nay cô cùng các em làm quen khám phá một văn bản có ý nghĩa như thế đó là “Hình ảnh hoa sen trong bài ca dao trong đầm gì đẹp bằng sen” của tác giả Hoàng Tiến Tựu |  |
| ***HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI*** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Hướng dẫn cách đọc & yêu cầu HS đọc.  - Phát phiếu học tập cho học sinh thảo luận nhóm đôi tìm hiểu bố cục của văn bản, xác định thể loại, phương thức biểu đạt   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Phần | Vị trí | Nội dung chính | | Mở đầu |  |  | | Nội dung |  |  | | Kết thúc |  |  |   **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS**:  - HS tự đọc bài  - Học sinh thảo luận nhóm đôi hoàn thành phiếu học tập  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **HS**: 1 học sinh trình bày ý kiến của mình. HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung cho bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau . | **I. Trải nghiệm cùng văn bản**  **1. Đọc**  **2. Tìm hiểu chung**  **a. Tác giả**  - Hoàng Tiến Tựu (1933-1998), quê ở Thanh Hóa  - Ông là một nhà nghiên cứu văn học hàng đầu về chuyên ngành văn học dân gian với nhiều công trình nổi tiếng:  + Văn học dân gian Việt Nam  + Bình giảng ca dao  + Bình giảng truyện dân gian  **b. Tác phẩm**  - Trích trong Bình giảng ca dao (1992).  ***- Thể loại:*** Nghị luận văn học   1. ***- Bố cục:***  |  |  |  | | --- | --- | --- | | Phần | Vị trí | Nội dung chính | | Mở đầu | Từ đầu…Việt Nam | - Giới thiệu bài ca dao, đưa ra nhận định về hình ảnh trong bài ca dao | | Nội dung | Tiếp… trong sạch | Phân tích cách tác giả dân gian miêu tả vẻ đẹp của hoa sen qua từng câu và ý nghĩa của hình ảnh hoa sen trong bài ca dao | | Kết thúc | Còn lại | - Khẳng định sự gắn bó tương đồng giữa người lao động với hoa sen.  - Khẳng định vẻ đẹp ý nghĩa của hoa sen trong bài ca dao | |
| **\* NV1:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Yêu cầu học sinh đọc lướt lại đoạn mở đầu  GV đặt câu hỏi: Căn cứ vào nhan đề và đoạn mở đầu em hãy xác định vấn đề bản luận trong văn bản là gì?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân  **B3: Báo cáo, thảo luận ( trong buổi ôn tập)**  - HS trình bày sản phẩm.  - Các HS khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung (nếu cần) .  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của từng HS, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế của HS.  - Chốt kiến thức. | **II. Suy ngẫm và phản hồi**  **1. Vấn đề bàn luận:**  Vẻ đẹp ý nghĩa của hình ảnh hoa sen trong bài ca dao **Trong đầm gì đẹp bằng sen.** |
| * **NV2**   **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm cho học sinh thảo luận  - Phát phiếu học tập & giao nhiệm vụ:  *1. Xác định các ý kiến trong văn bản?*   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Ý kiến lớn 1** | | | **Ý kiến lớn 2** | |  | | |  | | Ý kiến nhỏ 1 | Ý kiến nhỏ 1 | Ý kiến nhỏ 1 | |  |  |  |   *2. Theo em có thể thay đổi trật tự các ý kiến lớn, ý kiến nhỏ được hay không? Cách sắp xếp trật tự các ý kiến như thế có tác dụng gì?*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS làm việc nhóm, hoàn thành phiếu học tập  **B3: Báo cáo, thảo luận ( trong buổi ôn tập)**  - HS trình bày sản phẩm.  - Các HS khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung (nếu cần)  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của từng HS, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế của HS.  - Chốt kiến thức.  *2. Không thể thay đổi các ý kiến lớn nhỏ vì sẽ làm xáo trộn mạch lập luận của văn bản, gây khó tiếp nhận cho người đọc.*  *+ Các ý kiến lớn được sắp theo hai tầng nghĩa của hình ảnh trong bài ca dao, ý kiến lớn 1 nói về nghĩa tả thực, ý kiến lớn 2 nói về ý nghĩa tượng trưng*  *+ Các ý kiến nhỏ được sắp xếp theo trình tự bố cục bài ca dao, mạch triển khai ý của tác giả dân gian.*  *=> Cách sắp xếp trật tự ý kiến như vậy giúp người đọc dễ dàng nắm bắt lập luận của văn bản, từ đó làm tăng sức thuyết phục cho văn bản về hai ý nghĩa của hình ảnh hoa sen trong bài ca dao* | **2. Giải quyết vấn đề**  **a. Các ý kiến trong văn bản**  **\*Ý kiến lớn 1**  - Vẻ đẹp của hoa sen được miêu tả một cách khéo léo tài tình.  ***+ Ý kiến nhỏ 1*:** Câu thứ nhất đã khẳng định vẻ đẹp tuyệt đối không gì sánh bằng của cây sen  ***+ Ý kiến nhỏ 2***: Câu thứ 2: Miêu tả vẻ đẹp của từng bộ phận củ thể để chứng minh câu 1  ***+ Ý kiến nhỏ 3***: Câu thứ 3 là câu chuyển chuẩn bị cho câu kết  **\* Ý kiến lớn 2**  - Qua hình ảnh hoa sen tác giả dân gian đã gửi gắm những triết lí sâu sắc. |
| * **NV 3**   **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - GV trình chiếu yêu cầu cho học sinh thảo luận nhóm đôi trả lời các câu hỏi  1. Chỉ ra các lí lẽ bằng chứng được sử dụng để làm sáng tỏ cho các ý kiến  2. Nhận xét về cách triển khai các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thảo luận nhóm đôi hoàn thành phiếu học tập  **B3: Báo cáo, thảo luận ( trong buổi ôn tập)**  - HS trình bày sản phẩm.  - Các HS khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung (nếu cần)  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của từng HS, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế của HS.  - Chốt kiến thức. | **b. Lí lẽ, bằng chứng**  **-** Lí lẽ 1: Khẳng định và đề cao cây sen như vậy, nhưng bài ca dao không khiến người nghe người đọc, khó chịu  + Bằng chứng: Vì tác giả … thuyết phục  - Lí lẽ 2: Tác giả quan sát các bộ phận từ ngoài vào trong, rất tự nhiên, hợp lí.  + Bằng chứng: Từ “lá xanh” … mới nở  - Lí lẽ 3: Sự chuyển vần và thay đổi trật tự từ ngữ, hình ảnh được thực hiện khéo léo…nội dung lẫn hình thức.  => Cách triển khai các ý kiến, lí lẽ bằng chứng hợp lí thuyết phục, giúp người đọc dễ dàng tiếp nhận và nắm bắt lập luận của văn bản.  **3. Kết thúc vấn đề**  - Khẳng định tình cảm của người dân Việt Nam dành cho hoa sen.  - Hình tượng sen đã phản ánh trung thực lẽ sống cao đẹp của con người Việt Nam |
| * **NV 4**   **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - GV đặt câu hỏi:  *1. Xác định kết luận của người viết trong văn bản*  *2. Qua tìm hiểu văn bản hãy xác định mục đích và nội dung chính của văn bản?*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS làm việc cá nhân suy nghĩa trả lời câu hỏi  **B3: Báo cáo, thảo luận ( trong buổi ôn tập)**  - HS trình bày sản phẩm.  - Các HS khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung (nếu cần)  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của từng HS, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế của HS.  - Chốt kiến thức. | **4. Mục đích và nội dung**  - **Mục đích**: Thuyết phục người đọc về vẻ đẹp và ý nghĩa đặc biệt của hình ảnh hoa sen trong bài.  **- Nội dung**: Miêu tả vẻ đẹp của hoa sen, khẳng định bài ca dao mang ý nghĩa triết lí nhân sinh gắn liền với nhau tạo nên giá trị muôn đời. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **GV đặt câu hỏi**  *Em hãy khái quát nghệ thuật và nội dung của VB.*  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ trả lời.  **Bước 3:** **Báo cáo kết quả**  - HS trình bày  - HS còn lại nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | **III. Tổng kết**  ***1. Nghệ thuật:***  - Khả năng lập luận sắc bén  - Ngôn từ sắc sảo, thuyết phục người đọc, người nghe.  ***2. Nội dung***  Qua VB, tác giả đã nêu lên ý kiến của mình về bài ca dao, bên cạnh đó là sự độc đáo trong bố cục tác phẩm của bài ca dao. |
| ***LUYỆN TẬP*** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Phát phiếu học tập chia nhóm cho học sinh thảo luận  *1. Tổng kết nội dung bài học theo sơ đồ tư duy?*  *2. Rút ra đặc điểm của văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS xem lại bài, thảo luận nhóm vẻ sơ đồ hoàn thành phiếu học tập/  **B3: Báo cáo, thảo luận ( trong buổi ôn tập)**  - HS trình bày sản phẩm.  - Các HS khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung (nếu cần)  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của từng HS  - Chốt kiến thức. | **IV. Luyện tập** |
| |  |  | | --- | --- | | **ĐẶC ĐIỂM** | **BIỂU HIỆN TRONG VĂN BẢN** | | Thể hiện rõ ý kiến của người viết | - Thể hiện ở nhan đề và phần mở đầu  - Các ý kiến lớn nhỏ được nêu ở phần nội dung  - Phần kết thúc có sự khẳng định ý kiến đã nêu | | Đưa ra lí lẽ là những lí giải, phân tích tác phẩm | - Các ý kiến lớn nhỏ đều được làm rõ bằng các lí lẽ, bằng chứng | | Bằng chứng được được dẫn ra từ tác phẩm để làm rõ cho lí lẽ | - Là hình ảnh, từ ngữ, cách diễn đạt… phù hợp và có sức thuyết phục. | | Ý kiến lí lẽ bằng chứng được sắp xếp theo trình tự hợp lí | - Các ý kiến lớn sắp sếp theo hai tầng nghĩa  - Các ý nhỏ được sắp xếp theo bố cục họp lí, thuyết phục | | |
| ***VẬN DỤNG*** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **GV đưa ra yêu cầu, hướng dẫn học sinh thực hiện bài tập ở nhà**  **Bài tập**: *Văn bản trên đã giúp em hiểu thêm điều gì về bài ca dao* ***Trong đầm gì đẹp bằng sen.*** *Hãy viết đoạn văn (khoảng 150- 200 chữ) trình bày suy nghĩ của mình*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn và về nhà hoàn thành bài tập **B3: : Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:** - Kiểm tra bài của học sinh, gọi 2 bạn trình bày  **B4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **GV**: Nhận xét sản phẩm của hs | **Bài tham khảo**  Trong đầm gì đẹp bằng sen Lá xanh bông trắng lại chen nhị vàng Nhị vàng bông trắng lá xanh Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn  Đó là một bài ca dao quen thuộc với tất cả chúng ta. Thông qua văn bản phân tích về vẻ đẹp và giá trị của hoa sen của tác giả Hoàng Tiến Tựu, em càng hiểu rõ hơn về những ý nghĩa triết lí sâu xa hơn về cuộc sống của con người. Hình ảnh đóa hoa sen xinh đẹp khó gì sánh bằng trong đầm nước đã đi vào biết bao trang thi ca nhạc họa. Thủ pháp điệp vòng được vận dụng tinh tế ở câu thơ thứ hai và thứ ba, đã tạo nên nhạc điệu thú vị cho cả bài ca dao. Dù mọc lên từ trong bùn lầy, nhưng đóa hoa sen vẫn vươn thẳng về phía trước, đón lấy ánh mặt trời, tỏa hương thơm ngào ngạt.  Đó cũng chính là hình ảnh biểu trưng cho con người Việt Nam. Dù chân lấm tay bùn, dù hoàn cảnh khó khăn, người dân ta vẫn giữ vẹn nguyên những phẩm chất quý giá. Vẫn không ngừng cố gắng tiến về tương lai tươi đẹp phía trước. Niềm tự hào về những người con đất Việt ấy, đã được tác giả dân gian tinh tế gói lại trong bài ca dao qua biểu tượng đóa sen. Bài ca dao gợi lên sự rất gần gũi, thân quen giữa hoa sen với bản chất tốt đẹp của người lao động. Với bức tranh tuyệt mĩ được vẽ bằng ngôn ngữ, hoa sen sẽ lưu lại mãi mãi vẻ đẹp và hương thơm cao quý trong văn chương và trong lòng người dân đất Việt. |
| ❖ **HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**  **1. Bài vừa học:**  **-** Nắm nội dung bài vừa học.  - Hoàn thành bài tập phần luyện tập và vận dụng  **2. Bài sắp học:Văn bản: BỨC THƯ GỬI CHÚ LÍNH CHÌ****DŨNG CẢM** *(Li-xơ bớt Đao-mon-tơ)*  - Đọc văn bản, trả lời các câu hỏi phần suy ngẫm và phản hồi. | |